

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGÔ XUÂN CHIẾN**

**TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG**  
**CHO GIÁO VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC**  
**HUYỆN NẠM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**THÁI NGUYÊN - 2018**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGÔ XUÂN CHIẾN**

**TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG**  
**CHO GIÁO VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC**  
**HUYỆN NẠM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Ngành: Quản lý giáo dục**

**Mã số: 8.14.01.14**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. PHÙNG THỊ HẰNG**

**THÁI NGUYÊN - 2018**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn này do bản thân tôi thực hiện dưới sự hướng dẫn khoa học của PGS.TS. Phùng Thị Hằng - Giảng viên trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. Các kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Mọi thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

*Thái Nguyên, tháng 12 năm 2018*

**Tác giả**

**Ngô Xuân Chiến**

## LỜI CẢM ƠN

Tác giả xin được bày tỏ lòng biết ơn Ban chủ nhiệm Khoa Tâm lý giáo dục, các giảng viên Khoa Tâm lý giáo dục trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã tận tình giảng dạy và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tác giả trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện luận văn.

Với tình cảm chân thành, tác giả xin được bày tỏ lòng biết ơn, cảm ơn sâu sắc tới PGS.TS. Phùng Thị Hằng đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ để luận văn được hoàn thành.

Tác giả xin được gửi lời cảm ơn tới Ban giám hiệu, lãnh đạo các phòng ban, giáo viên các trường tiểu học trên địa bàn huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đã nhiệt tình giúp đỡ tạo mọi điều kiện thuận lợi để tác giả hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, tác giả xin được gửi lời cảm ơn tới bạn bè, gia đình và đồng nghiệp đã luôn đồng viên, giúp đỡ tác giả hoàn thành khóa học.

*Thái Nguyên, tháng 12 năm 2018*

**Tác giả**

**Ngô Xuân Chiến**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC .....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN .....	iv
DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ .....	v
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Mục đích nghiên cứu .....	3
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu .....	3
4. Giả thuyết khoa học .....	3
5. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	3
6. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu .....	4
7. Phương pháp nghiên cứu .....	4
8. Cấu trúc của luận văn .....	5
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC</b> .....	<b>6</b>
1.1. Tổng quan về lịch sử nghiên cứu vấn đề .....	6
1.1.1. Những nghiên cứu ở nước ngoài .....	6
1.1.2. Những nghiên cứu trong nước .....	7
1.2. Một số khái niệm cơ bản của đề tài .....	9
1.2.1. Bồi dưỡng, tổ chức bồi dưỡng .....	9
1.2.2. Tư vấn học đường, kỹ năng tư vấn học đường .....	12
1.2.3. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên .....	17
1.3. Một số vấn đề cơ bản về tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở trường tiểu học .....	18
1.3.1. Mục tiêu bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở trường tiểu học .....	18
1.3.2. Nội dung bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở trường Tiểu học .....	18

1.3.3. Phương pháp và hình thức bồi dưỡng.....	25
1.3.4. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở trường Tiểu học .....	27
1.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường tiểu học .....	31
1.4.1. Yếu tố khách quan .....	31
1.4.2. Yếu tố chủ quan .....	34
Tiểu kết chương 1 .....	36
<b>Chương 2: THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG CHO GIÁO VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN.....</b>	<b>37</b>
2.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và tình hình giáo dục tiểu học của huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.....	37
2.1.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội .....	37
2.1.2. Khái quát về giáo dục tiểu học .....	38
2.2. Mục đích, nội dung và phương pháp khảo sát.....	40
2.2.1. Mục đích khảo sát.....	40
2.2.2. Nội dung khảo sát.....	40
2.2.3. Phương pháp khảo sát và phương thức xử lý số liệu.....	40
2.3. Kết quả khảo sát.....	41
2.3.1. Thực trạng bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường Tiểu học huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên .....	41
2.3.2. Thực trạng về tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường Tiểu học .....	46
2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở trường Tiểu học huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên .....	53
2.5. Đánh giá chung về thực trạng bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên .....	55
2.5.1. Những ưu điểm .....	55
2.5.2. Những hạn chế.....	55

Tiểu kết chương 2 .....	56
<b>Chương 3: BIỆN PHÁP TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG CHO GIÁO VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN .....</b>	<b>58</b>
3.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp .....	58
3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính mục đích .....	58
3.1.2. Nguyên tắc bảo đảm tính đồng bộ .....	58
3.1.3. Nguyên tắc bảo đảm tính thực tiễn .....	59
3.1.4. Nguyên tắc bảo đảm tính khả thi .....	59
3.1.5. Nguyên tắc bảo đảm tính hiệu quả .....	60
3.2. Biện pháp tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường Tiểu học huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên .....	60
3.2.1. Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của hoạt động tổ chức bồi dưỡng kỹ năng TVHĐ cho giáo viên ở các trường tiểu học .....	60
3.2.2. Chỉ đạo xây dựng nội dung chương trình bồi dưỡng kỹ năng TVHĐ cho giáo viên phù hợp với thực tiễn ở các trường tiểu học .....	61
3.2.3. Chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động bồi dưỡng kỹ năng TVHĐ cho giáo viên ở các trường Tiểu học.....	63
3.2.4. Tăng cường nguồn tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ cho việc tổ chức bồi dưỡng kỹ năng TVHĐ cho giáo viên.....	66
3.2.5. Chỉ đạo đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng kỹ năng TVHĐ cho giáo viên ở các trường Tiểu học.....	67
3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp .....	69
3.4. Kết quả khảo nghiệm về tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất .....	69
3.4.1. Khảo nghiệm tính cần thiết của các biện pháp .....	70
3.6.2. Khảo sát tính khả thi của các biện pháp .....	71
Tiểu kết chương 3 .....	73
<b>KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....</b>	<b>74</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>78</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>.....</b>

## **DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN**

CBQL	: Cán bộ quản lý
CBQLGD	: Cán bộ quản lý giáo dục
GD&ĐT	: Giáo dục và Đào tạo
GVCN	: Giáo viên chủ nhiệm
HĐBD	: Hoạt động bồi dưỡng
KNTVHD	: Kỹ năng tư vấn học đường
TVHD	: Tư vấn học đường



## DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ

Bảng 2.1.	Mạng lưới trường lớp HS, GVTH huyện Nậm Pồ năm học 2016 - 2017 ....	39
Bảng 2.2.	Đánh giá của CBQL và giáo viên về sự cần thiết của hoạt động bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng KN tư vấn học đường cho giáo viên ở trường tiểu học .....	41
Bảng 2.3.	Đánh giá của CBQL, giáo viên về mức độ thực hiện các nội dung bồi dưỡng .....	42
Bảng 2.4:	Đánh giá của CBQL, giáo viên về mức độ thực hiện các phương pháp bồi dưỡng .....	44
Bảng 2.5:	Đánh giá của CBQL, giáo viên về mức độ thực hiện các hình thức bồi dưỡng .....	45
Bảng 2.6.	Thực trạng lập kế hoạch tổ chức bồi dưỡng KN tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường Tiểu học.....	46
Bảng 2.7:	Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường Tiểu học .....	48
Bảng 2.8:	Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường Tiểu học .....	50
Bảng 2.9:	Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường Tiểu học.....	52
Bảng 2.10:	Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động bồi dưỡng công tác tư vấn học đường cho giáo viên ở các trường Tiểu học .....	53
Biểu đồ 3.1.	Ý kiến của giáo viên về mức độ cần thiết của các biện pháp .....	70
Biểu đồ 3.2.	Ý kiến của cán bộ quản lý về mức độ khả thi của các biện pháp .....	72

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trải qua nhiều năm thực hiện đường lối đổi mới, đất nước ta được thoát nghèo và trở thành một nước đang phát triển. Cùng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta có sự mở cửa hội nhập về văn hóa, khoa học kỹ thuật. Qua đó việc ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật trong các lĩnh vực, đặc biệt trong sản xuất với các trang thiết bị, máy móc hiện đại làm tăng năng suất lao động, giải phóng sức lao động cho con người. Hơn nữa, nền kinh tế thị trường góp phần tích cực làm thay đổi bộ mặt xã hội, đồng thời còn nâng cao chất lượng cuộc sống: do đó đời sống vật chất con người được cải thiện, con người có nhiều cơ hội để học tập, sinh hoạt với những tiện nghi nhất định.

Mặt khác, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội ngày càng sâu sắc, đa dạng, phức tạp và cùng với làn sóng hội nhập văn hóa ngày càng sâu rộng đã làm cho đời sống tâm lý con người nói chung và HS nói riêng đang có những ảnh hưởng đáng kể. HS hiện tại đang có những biến động to lớn với nhiều biểu hiện đáng lo ngại, đặc biệt HS ở lứa tuổi thiếu niên, nhi đồng. Ở tuổi này, các em có những biến đổi nhất định về thể giới quan, thể chất và tâm hồn. Các em rất dễ xúc động, khả năng kiềm chế kém. Các em thường gặp những khúc mắc trong học tập, tâm, sinh lí, trong mối quan hệ với thầy cô, cha mẹ, bạn bè... Những băn khoăn, vướng mắc của HS nếu không được điều chỉnh, giải tỏa kịp thời, thì rất dễ dẫn đến hậu quả đáng tiếc: nhẹ thì chán học, bỏ học; nặng thì trầm cảm, bạo lực học đường... thậm chí tự tử, bỏ nhà, theo kẻ xấu... Thực trạng này cho thấy, các em thật sự cần một người đáng tin cậy và có chuyên môn để chia sẻ tâm sự hoặc trợ giúp các em tìm cách thức giải quyết vấn đề một cách tốt nhất. Do đó, việc tổ chức hoạt động TVHĐ là hoạt động rất cần thiết ở trường học nói chung và bậc tiểu học nói riêng.

Luật Giáo dục (2005) cũng đã nêu rõ: “*Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ*